



LỄ CẦU SIÊU



GIỚI HƯƠNG (Chủ Lễ)

**Giới hương, định hương, giữ huệ hương
Giải thoát, giải thoát, tri kiến hương
Quán Âm biến pháp giới cúng dường tam
bảo khắp mười phương.
Nam-mô thập phương thường trú thập
phương Phật.
Nam-mô thập phương thường trú thập
phương Pháp.
Nam-mô thập phương thường trú thập
phương Tăng. (1 chuông)**

NIỆM HƯƠNG CẦU NGUYỆN

**Nguyện đem lòng thành kính
Gởi theo đám mây hương
Phảng phất khắp mười phương**

Cúng dường ngôi tam bảo. *(1 chuông)*
Thề trọn đời giữ đạo
Theo tự tánh làm lành
Cùng pháp giới chúng sanh.
Cầu phật từ gia hộ.
Tâm bồ đề kiên cố
Xa bễ khổ nguồn mê.
Chóng quay về bờ giác. *(1 chuông)*

XUNG TÁN PHẬT

Đấng pháp vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời người
Cha lành chung bốn loại
Quy y trọn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ
Xung dương cùng tán thán
Ức kiếp không cùng tận. *(1 chuông và 1 lay)*

QUÁN TƯỞNG

(Chủ Lễ)

Phật chúng sinh tánh thường rỗng lặng
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn
Lưới đế châu ví đạo tràng

**Mười phương phật bảo hào quang sáng ngời
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
Cuối đầu xin thệ nguyện quy-y. (1 chuông)**

ĐẢNH LỄ

(Đứng tụng)

** Chí tâm đảnh lễ:*

Nam-mô tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai, thập phương chư Phật, Tôn pháp, Hiền Thánh Tăng, thường trú Tam Bảo. (1 chuông và 1 lay)

** Chí tâm đảnh lễ:*

Nam-mô Ta bà Giáo chủ, Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (1 chuông và 1 lay)

** Chí tâm đảnh lễ:*

Nam-mô Tây Phương Cực Lạc thế giới đại từ đại bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa

Tặng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải
 Chúng Bồ Tát. (1 chuông và 1 lạy)

CHÚ ĐẠI BI

Nam-mô Đại Bi Hội thượng Phật Bồ Tát.
 (3 lần) (1 chuông)

Thiên thủ, thiên nhãn, vô ngại đại bi tâm
 đà-la-ni.

Nam-mô hắc ra đất na, đa ra dạ da.
 Nam-mô a rị da, bà lô kiết đế thước bát
 ra da. Bồ đề tát đỏa bà da. Ma ha tát đỏa
 bà da. Ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn
 ra phạt duệ. Số đất na đất tỏa. Nam-mô
 tát kiết lật đỏa y mông a rị da. Bà lô kiết
 đế thất Phật ra lăng đà bà. Nam-mô na
 ra cần trì. Hê rị ma ha bàn đa sa mế. Tát
 bà a tha đậu du bằng a thệ dựng. Tát bà
 tát đa, na ma ba già. Ma phạt đạt đậu,
 đất diệt tha. Án, a bà lô hê lô ca đế, ca ra
 đế, di hê rị. Ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà,
 tát bà ma ra, ma ra, ma hê ma hê, rị đà
 dựng, cu lô, cu lô. Yết mông độ lô, độ lô,
 phạt xà ra đế. Ma ha phạt xà da đế, đà

ra, đà ra, địa rị ni. Thất Phật, ra da, dá ra, dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê di hê, thất na, thất na, a ra sâm. Phạt ra, xá lợi, phạt sa, phạt sâm, Phạt ra, xá da. Hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị. Ta ra ta ra, tất rị, tất rị. Tô rô, tô rô, Bồ đề dạ Bồ đề dạ, Bồ đà dạ, bồ đà dạ. Di đế rị dạ, Na ra cần trì. Địa rị sắc ni na. Bà dạ ma na, ta bà ha, tất đà dạ, ta bà ha. Ma ha tất đà dạ, ta bà ha. Tất đà dụ nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra, na ra, tà bà ha. Tất ra tăng a mục kê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra, a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết, tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lệ thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắc ra đất na, đa ra dạ da.
 Nam-mô a rị da, bà lô kiết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

“Án, tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà ha”. (3 lần) (1 chuông)



THÁT PHẬT DIỆT TỘI CHƠN NGÔN:

**Lý bà lý bà đế, Cầu ha cầu ha đế, Đà la ny
đế, Ny ha ra đế, Tỳ lê nễ đế, Ma ha dà đế,
Chơn lăng càn đế, ta bà ha. (3 lần)**

**Đại-từ Đại-bi thương chúng-sinh,
Đại-hỷ Đại-xả cứu muôn loài,
Tướng tốt chói sáng tự trang-nghiêm,
Đệ-tử chí-tâm quy mạng lễ.**

**Nam-mô Như-Lai Ứng cúng, Chánh biến tri,
Minh hạnh túc, Thiện thế Thế gian giải, Vô-
thượng sĩ, Điều ngự-trượng phu, Thiên
Nhơn Sư, Phật, Thế-tôn.**

Nam-mô Đa-Bảo Như-Lai.

Nam-mô Bảo-Thắng Như-Lai.

Nam-mô Diệu-sắc-Thân Như-Lai.

Nam-mô Quảng-bác-thân Như-Lai.

Nam-mô Ly-bổ-úy Như-Lai.

Nam-mô Cam-lộ-vương Như-Lai.

Nam-mô A-Di-Đà Như-Lai.

Nam-mô Thập-phương Thường-trú

Tam-Bảo. (3 lần)

QUY-Y LINH

Hương-linh quy-y Phật,
 Hương-linh quy-y Pháp,
 Hương-linh quy-y Tăng,
 Hương-linh quy-y Phật, đấng phước trí
 vẹn toàn.
 Hương-linh quy-y Pháp, đạo thoát ly
 tham dục.
 Hương-linh quy-y Tăng, bậc tu hành cao tột.
 Hương-linh quy-y Phật, nguyện đời đời kiếp
 kiếp, không quy-y thiên, thần, quỷ, vật.
 Hương-linh quy-y Pháp, nguyện đời đời
 kiếp kiếp, không quy-y ngoại-đạo tà-giáo.
 Hương-linh quy-y Tăng, nguyện đời đời
 kiếp kiếp, không quy-y tôn-hữu ác đảng.
 Hương-linh đã quy-y Phật.
 Hương-linh đã quy-y Pháp.
 Hương-linh đã quy-y Tăng.



Hương-linh vốn tạo các vọng-nghiệp.
 Đều do vô-thỉ tham, sân, si,
 Từ thân, miệng ý phát sinh ra,
 Hương-linh thấy đều xin sám-hối.

(Một mình vị chủ lễ niệm lớn)

**Nguyện tận hư không biến pháp giới, quá hiện vị lai chư Phật, Tôn-pháp, Hiền Thánh Tăng, thường trú Tam-Bảo, tiếp độ hương-
linh vãng sinh Cực-Lạc-Quốc. (đồng lay 1 lay)**

**Nguyện Ta bà Giáo-chủ đại-từ đại-bi Bồn-Sur Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Đương-Lai Hạ-Sanh Di-Lặc Tôn Phật, Đại Nguyện Địa-Tạng Vương Bồ-Tát, Linh-Sơn Hội-Thượng Phật Bồ-Tát tiếp độ hương-
linh, vãng sinh Cực-Lạc-Quốc. (đồng lay 1 lay)**

**Nguyện Tây-phương Giáo-chủ đại-từ đại-bi Tiếp-Dẫn Đạo-Sur A-Di-Đà Phật, Đại-Bi Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, Đại-Thế-Chí Bồ-Tát, Thanh-Tịnh Đại-Hải chúng Bồ-tát tiếp độ hương-
linh, vãng sinh Cực-Lạc-Quốc. (đồng lay 1 lay)**

(3 tiếng chuông chấp tay đồng niệm)

***Quy-mạng lễ A-Di-Đà Phật,
Ở phương tây thế-giới an lành,
Con nay xin phát nguyện vãng-sanh,
Cúi xin đức Từ-Bi tiếp-độ:***

Nam-mô Tây-phương Cực-Lạc thế-giới Đại-từ Đại-bi Tiếp-Dẫn Đạo-Sư A-Di-Đà Phật.

(Xá 1 xá)

Nam-mô A-Di-Đà Phật. (30 lần)

Nam-mô Quán-Thế-Âm-Bồ-Tát. (3 lần)

Nam-mô Đại-Thế-Chí-Bồ-Tát. (3 lần)

Nam-mô Địa-Tạng-Vương Bồ-Tát. (3 lần)

**Nam-mô Thanh-Tịnh Đại-Hải chúng Bồ-tát.
(3 lần) (3 tiếng chuông)**

**Ba đời mười phương Phật,
A-Di-Đà bậc nhất,
Chín phẩm độ chúng sinh,
Oai-đức không cùng cực,
Con nay vị Hương-Linh,
Sám-hối ba nghiệp tội,
Phàm đượ bao phước thiện,
Chí-tâm nguyện hồi-hướng,
Nguyện cùng người niệm Phật,
Vãng-sinh nước Cực-lạc,
Thấy Phật ngộ pháp tánh,
Phát tâm Đại Bồ-Đề,
Đoạn vô biên phiền-não,
Tu vô lượng pháp-môn,
Thệ nguyện độ chúng-sinh,
Đều trọn thành Phật-Đạo. (3 tiếng chuông)**

MA HA BÁT NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

Quán tự tại Bồ Tát, hành thâm Bát nhã Ba la mật đa. Thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá lợi Tử! Sắc bất di không, không bất di sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá lợi Tử! Thị chư Pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc; Vô thọ, tưởng, hành, thức; Vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; Vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới, vô vô minh, diệc vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận, vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệc vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ đề tát đỏa y Bát nhã Ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố. Viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết Bàn. Tam thế chư Phật, y Bát nhã Ba la mật đa cố, đắc A nậu đa la tam miệu tam bồ đề.

Cố tri Bát nhã ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ chơn thiết bất hư. Cố thuyết Bát nhã ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết:

*“Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế,
Bồ đề tát bà ha”.* (3 lần) (1 chuông và 1 lay)



**BẠT NHỨT THỂ NGHIỆP CHƯỚNG CĂN
BẢN ĐẮC SINH TỊNH-ĐỘ
ĐÀ-LA-NI:**

Nam-mô A-di-đa bà dạ, đa tha dà đa dạ, đa
địa dạ tha, a di rị đô bà tỳ, a di rị đa, tất
đam bà tỳ, a di rị đa tỳ ca lan đế, a di rị đa
tỳ ca lan đa, dà di nị, dà dà na, chỉ đa ca lệ,
ta bà ha. (3 lần)

SÁM HỐI PHÁT NGUYỆN
(Đồng quỳ tụng)

**Đệ-tử kính lay đức Phật Thích-Ca,
Phật A-Di-Đà,**

Thập phương chư Phật,
Vô lượng Phật Pháp,
Cùng Thánh Hiền Tăng,
Đệ-tử lâu đời lâu kiếp,
Nghệp chướng nặng nề,
Tham giận kiêu-căng,
Si-mê lầm lạc,
Ngày nay nhờ Phật,
Biết sự lỗi lầm,
Thành tâm sám hối,
Thề tránh điều dữ,
Nguyện làm việc lành,
Ngửa trông ơn Phật,
Từ-bi gia hộ,
Thân không tật bệnh,
Tâm không phiền-não,
Hằng ngày an vui tu tập,
Phép Phật nhiệm-mầu,
Để mau ra khỏi luân-hồi,
Minh tâm kiến tánh,
Trí-tuệ sáng-suốt,
Thần-thông tự-tại,
Đặng cứu độ các bậc tôn trưởng,
Cha mẹ anh em,
Thân bằng quyến thuộc,
Cùng tất cả chúng-sinh,
Đồng thành Phật đạo.

PHÁT NGUYỆN

(*Đồng quỳ tụng*)

Nguyện về Cực Lạc một nhà
 Hoa sen chín phẩm là mẹ cha mình
 Hoa nở ngộ biết tánh linh
 Các Ngài Bồ Tát bạn lành với ta
 Nguyện lại độ khắp ta bà
 Thân bằng cha mẹ cùng là chúng sanh
 Phát tâm niệm Phật tu hành
 Di Đà tiếp dẫn đồng sanh sen vàng
 Phật và Thánh Chúng rõ ràng
 Thấy đều hoan hỷ vô vàn an vui.

GIÁC LINH TỔNG TÁNG

(*Lễ tụng lúc Thọ Tang hoặc Đám Táng*)

Đòi người như một giấc mơ
 Trăm năm nào khác cuộc cờ đổi thay
 Tuần hườn máy tạo chuyển xoay
 Chết đi, sống ở, xưa nay lẽ thường
 Hương đăng hoa quả cúng dường
 Nguyện cầu Tam Bảo mười phương
 chứng lòng
 Hôm nay ta hãy đồng thời

Đưa người nhẹ bước về nơi Phật đường
Cũng vì bác ái lòng thương
Cầu cho người được về nương Bồ Đề
Xa lìa biển khổ tối mê
Tam đồ lục đạo mà về Tây Phương
Dứt lìa sanh tử vấn vương
Ở nơi Phật quốc an khương đời đời
Vậy nên đây có đôi lời
Nhắc người bóng cũ nay thời biệt ly
Cảnh đời lắm nỗi sầu bi
Tình ân Phụ Mẫu nay thì cách xa
Cảnh đời như bóng phù hoa
Tình thâm huynh đệ phải xa hội này
Cảnh đời nào khác chòm mây
Tình chồng nghĩa vợ hôm nay xa lìa
Cảnh đời như bọt nước kia
Tình thương cho mấy cũng lìa với nhau
Cảnh đời như gió thổi mau
Tình thương con cháu thế sao cũng lìa
Cảnh đời như bể dâu kia
Tình bằng cố hữu cũng chia đôi đường
Cảnh đời như thể sa sương
Tình thâm quyến thuộc cũng thường
cách nhau
Cảnh đời như đá mài dao
Cả hai mòn hết có nào bền lâu
Cảnh đời như lửa đốt dầu

Cháy mau thì hết có đâu còn hoài
Cảnh đời nghĩ luống bi ai
Khác nào hoa nở rồi mai hoa tàn
Cảnh đời khó nổi thở than
Khác nào một đám rừng hoang mịt mù
Cảnh đời vì bởi chẳng tu
Nên đường sanh tử lu bu không lia
Cảnh đời vì bởi trau tria
Đeo theo vật chật khó lia lợi danh
Cảnh đời như biển nước xanh
Gió cuốn, sông cuộn mé gành lao xao
Cảnh đời như giấc chiêm bao
Như lặn điển chớp khác nào tiếng vang
Cảnh đời như đồng tro tàn
Giống như đã tràng xe cát biển Đông
Cảnh đời như thể mật ong
Thoa vào lưới kiếm gạt lòng trẻ em
Cảnh đời nhìn kỹ mà xem
Khi về âm cảnh nào đem món gì?
Cảnh đời là khối hiệp ly
Nay đời mai đổi theo thì thời gian.
Hồi nào ở chốn đèn vàng
Bây giờ gỏi xác đồng hoang một mình
Hồi nào mắt đẹp mày xinh
Bây giờ như đồng thịt sinh mà thôi
Hồi nào đứng đứng ngồi ngồi
Bây giờ yên lặng như chồi cây khô

Hỏi nào trang điểm khô ngô
Bây giờ nhắm mắt mà vô quan tài
Hỏi nào tình bạn bắt tay
Bây giờ cắt đứt làm hai con đường
Hỏi nào mền nệm gói giường
Bây giờ dứt bỏ thảm thương vô cùng
Hỏi nào xung bá xung hùng
Bây giờ nhắm mắt mà chun xuống mồ
Hỏi nào lên xuống ra vô
Bây giờ yên lặng như đồ bất tri
Hỏi nào ứng cử khoa thi
Bây giờ sao dứt mà đi cho đành
Hỏi nào tham lợi tham danh
Bây giờ một đám cỏ xanh nắm mồ
Hỏi nào du lịch giang hồ
Bây giờ ở chốn đồng khô băng ngàn
Hỏi nào trau ngọc chuốt vàng
Bây giờ một đống xương tàn rũ da
Hỏi nào múa hát đờn ca
Bây giờ lia bỏ tách xa xóm làng
Hỏi nào kiệu phụng lâu vàng
Bây giờ mặt biển sóng tràn nhấp nhô
Hỏi nào anh, chị, chú, cô
Bây giờ chẳng thấy ra vô bóng hình
Hỏi nào con, vợ của mình
Bây giờ hai ngã thình lình cách xa
Hỏi nào mẹ mẹ, cha cha

Bây giờ bóng đã khuất qua xé rồi
Hỏi nào tở, chủ, quân, tôi
Bây giờ như giọt nước trôi giữa giòng
Hỏi nào bác, thiêm, em, chồng
Bây giờ cách biệt hết mong được gần
Hỏi nào yểm cự, nghinh tân
Bây giờ chỉ thấy mộ phần thiết tha
Cảnh đời bách chiết, thiên ma
Huỳnh tuyền choán lộ phải qua một lần
Ở trong cảnh thế dương trần
Dầu cho vua, chúa, quan, dân, sang, hèn
Hạng nào cũng thế bóng đèn
Hết tim thì tắt một phen mịt mù
Dầu cho kẻ trí người ngu
Kẻ khôn người dại hình thù nhỏ to
Rốt rồi cũng tang một gò
Của trần để lại chẳng cho đem về
Có gì trù mển, tham mê
Đeo theo vật chất nghiệp nghề làm chi
Thế rồi cũng bỏ mà đi
Nghĩ ra lắm nỗi sầu bi dập dồn
Tiếng kêu ơi hỡi linh hồn!
Cảnh đời nay biển mai còn tỉnh chưa?
Tỉnh rồi dứt mối say sưa
Thì là có Phật rước đưa qua liền
Do hồi đời sống sanh tiền

**Gieo nhiều miếng ruộng phước điền
khắp nơi**

**Bây giờ an hưởng vui chơi
Cũng như trong lúc đương đời có tu
Cho nên mới được vãng dù
Không còn trần trối ngục tù trần lao
Dứt lia sanh tử đón đau
Ở nơi Phật quốc ra vào thảnh thơi
Chẳng còn nghĩ đến việc đời
Cõi trần giả tạm vốn thời đổi thay
Nếu như muốn vậy hôm nay
Phải lo tu trước ngày mai mà nhờ
Biết rằng phải ngộ thiên cơ
Mau mau nhẹ gót qua bờ sông mê
Khi nào bỏ thế về quê
Thì là có Phật dựa kê một bên
Rước đem về đến cõi trên
Hưởng điều khoái lạc vững bền dài lâu
Đôi lời kính chúc mong cầu
Nhờ ơn chư Phật rước trâu hồn về
Khỏi vòng biển khổ sông mê
Tam đồ lụy đạo; dựa kê hoa sen
Nhìn xem thấy rõ bóng đèn
Quang minh rạng chói một phen sang lòa
Nguyện cầu với Đức Di-Đà
Từ bi tế độ những là chúng sinh
Dầu loài vô giác, hữu tình**

Thấy đều được phúc về sinh nước Ngài
THÍCH CA PHẬT TỔ NHƯ LAI
 Quan-Âm, Thế Chí cùng Ngài Tạng Vương
 Từ Bi mở tấm lòng thương
 Nước mưa cam lộ mười phương rưới vào
 Chúng sanh tất cả trần lao
 Nương theo quả giác về mau Niết Bàn.
(1 chuông và 1 lạy)

Nam-mô Cầu Siêu Lạc Bồ Tát. *(3 lần)*
(1 chuông và 1 lạy)



**KINH ĐỊA-TẠNG BỒ-TÁT BỔN-NGUYỆN
 NGHIỆP-CẢM CỦA CHÚNG-SANH
 (PHẨM THỨ TƯ)**

1. BỒ-TÁT VÂNG CHI --- Lúc đó, Ngài Địa-Tạng đại Bồ-tát bạch cùng đức Phật rằng: “Bạch Thế-Tôn! Con nương sức oai-thần của đức Như-Lai, nên chia thân hình này ở khắp trăm nghìn muôn ức thế-giới, để cứu vớt tất cả chúng sanh bị nghiệp báo.

Nếu không nhờ sức đại-từ của đức Như-Lai, thời chẳng có thể biến hóa ra như thế được. Nay con lại được Như-Lai phó chúc: từ nay đến khi Ngài A-Dật-Đa thành Phật, làm cho chúng sanh trong sáu đường đềuặng độ thoát. Xin vâng! Bạch đức Thế-Tôn! Xin đức Thế-Tôn chớ lo!”.

Bấy giờ đức Phật bảo Ngài Địa-Tạng Bồ-tát rằng: “Những chúng-sanh mà chưa được giải-thoát, tánh-thức của nó không định, hễ quen làm dữ thời kết thành nghiệp-báo dữ, còn quen làm lành thời kết thành quả-báo lành.

Làm lành cùng làm dữ tùy theo cảnh-duyên mà sanh ra, lăn mãi trong năm đường không lúc nào tạm ngừng ngớt, mê làm chướng nạn trải đến kiếp số nhiều như vi-trần.

Ví như loài cá bơi lội trong lưới theo dòng nước chảy, thoát hoặc tạm được ra, rồi lại mắc vào lưới. Vì thế nên ta phải lo nghĩ đến những chúng-sanh đó.

Đời trước ông trót đã lập nguyện trái qua nhiều kiếp phát thế rộng lớn độ hết cả hàng chúng-sanh bị tội khổ, thời Ta còn lo gì!”

2. TỨ THIÊN-VƯƠNG HỎI PHẬT --- Bây giờ bốn ông Thiên-Vương đồng từ chỗ ngồi đứng dậy cung kính chấp tay mà bạch cùng đức Phật rằng: “Bạch đức Thế-Tôn! Ngài Địa-Tạng Bồ-Tát từ kiếp lâu xa nhân lại đã phát nguyện rộng lớn như thế, tại sao ngày nay mà vẫn độ chưa hết, ngài lại còn phải phát lời nguyện rộng lớn nữa? Cúi mong đức Thế-Tôn dạy cho chúng con rõ”.

Đức Phật bảo bốn vị Thiên-Vương rằng: “Hay thay! Hay thay! Nay vì muốn được sự lợi cho chúng-sanh, Ta vì các ông cùng chúng thiên nhơn ở hiện-tại và vị-lai, mà nói những sự phương-tiện của ngài Địa-Tạng Bồ-tát ở trong đường sanh tử nơi Diêm-phù-Đề ở Ta-bà thế-giới này, vì lòng từ mẫn xót thương mà cứu vớt, độ thoát tất cả chúng-sanh mắc phải tội khổ”.

Bốn ông Thiên-Vương bạch rằng: “Vâng! Bạch đức Thế-Tôn! Chúng con xin muốn được nghe”.

6. PHƯƠNG TIỆN GIÁO HÓA --- Đức Phật bảo bốn ông Thiên-Vương rằng: “Từ kiếp lâu xa nhân đến ngày nay, Ngài Địa-Tạng Bồ-tát độ thoát chúng sanh vẫn còn chưa mãn nguyện, Ngài thương xót chúng sanh mắc tội khổ đời này, lại quan-sát vô-lượng kiếp về sau, tội khổ cứ lây-dây mãi không dứt.

Vì lẽ đó nên ngài lại phát ra lời trọng nguyện.

Địa-Tạng Bồ-tát ở trong cõi Diêm-Phù-Đề nơi thế giới Ta-bà, dùng trăm nghìn muôn ức phương-chước để giáo-hóa chúng sanh.

Này Bốn ông Thiên-Vương! Ngài Địa-Tạng Bồ-tát nếu gặp kẻ sát hại loài sanh vật, thời dạy rõ quả báo vì ương-lụy đời trước mà phải bị chết yểu. - Nếu gặp kẻ trộm cắp, thời ngài dạy rõ quả báo làm chim se-sẻ, bồ-câu, yên-ương.

Nếu gặp kẻ nói lời thô ác, thời ngài dạy rõ quả báo quyên-thuộc kinh chống nhau. - Nếu gặp kẻ hay khinh chê, thời ngài dạy rõ quả báo không lười miệng lỗ. - Nếu gặp kẻ nóng giận, thời ngài dạy rõ quả báo thân hình xấu xí tàn tật.

Nếu gặp kẻ bôn-xén, thời ngài dạy rõ quả báo cầu muốn không được toại nguyện. - Nếu gặp kẻ buôn-lung săn bắn, thời ngài dạy rõ quả báo kinh hải điền-cuồng mất mạng.

Nếu gặp kẻ trái nghịch cha mẹ, thời ngài dạy rõ quả báo trời đất tru lục. - Nếu gặp kẻ đốt núi rừng cây cỏ, thời Ngài dạy rõ quả báo cuồng-mê đến chết. - Nếu gặp cha ghẻ, mẹ ghẻ ăn ở độc ác, thời ngài dạy rõ quả báo thác-sanh trở lại hiện đời bị roi vọt.

Nếu gặp kẻ dùng lưới bắt chim non, thời ngài dạy rõ quả báo cốt-nhục chia lìa. - Nếu gặp kẻ hủy báng Tam-Bảo, thời ngài dạy rõ quả báo đui, điếc, câm, ngọng.

Nếu gặp kẻ khinh chê giáo-pháp, thời ngài dạy rõ quả báo ở mãi trong ác-đạo. -

Nếu gặp kẻ lạm phá của thường-trụ, thời ngài dạy rõ quả báo úc-kiếp luân-hồi nơi địa-ngục. - Nếu gặp kẻ ô-nhục người hạnh thanh-tịnh và vu báng Tăng-già, thời ngài dạy rõ quả báo ở mãi trong loài súc-sanh.

Nếu gặp kẻ dùng nước sôi hay lửa, chém chặt, giết hại sanh-vật, thời ngài dạy rõ quả báo phải luân-hồi thường mạng lẫn nhau. - Nếu gặp kẻ phá giới phạm trai, thời ngài dạy rõ quả báo cầm thú đói khát.

Nếu gặp kẻ phung phí phá tổn của cải một cách phi-lý, thời ngài dạy rõ quả báo tiêu dùng thiếu hụt. - Nếu gặp kẻ tao-ta kiêu mạn công-cao, thời ngài dạy rõ quả báo hèn hạ bị người sai khiến.

Nếu gặp kẻ đâm chọc gây-gỗ thời ngài dạy rõ quả báo không lưỡi hay trăm lưỡi. - Nếu gặp kẻ tà-kiến mê-tín, thời ngài dạy rõ quả báo thọ sanh vào chốn hỏa lánh.

Những chúng sanh trong cõi Diêm-Phù-Đề, từ nơi thân khẩu ý tạo ác, kết quả trăm nghìn muôn sự báo ứng như thế, nay chỉ nói sơ lược đó thôi.

Những chúng sanh ấy trước phải chịu lấy các quả báo như thế, sau lại đọa vào địa-ngục trải qua nhiều kiếp không lúc nào thoát khỏi.

Vì thế nên các ông là bực hộ vệ người cùng bảo trợ cõi nước, chớ để những nghiệp-chướng đó nó làm mê hoặc chúng-sanh.

Bốn ông Thiên-Vương nghe xong, rời lệ than thở chấp tay lễ Phật mà lui ra.

KINH ĐỊA-TẠNG BỒ-TÁT BỐN NGUYỆN QUYỀN THƯỢNG HẾT

Bốn nguyện Địa-Tạng
Đạo-Lợi Thiên-cung,
Thần-thông hiển hóa độ quần-mông,
Đời ngũ trược khó thông,
Chúng-sanh cang cường,
Ham vui khổ vô cùng.

Nam-mô Thường-Trụ thập-phương Phật .
(3 lần)

Nam-mô Đại-Nguyện Địa-Tạng Bồ-tát.
(3 lần)

HỒI HƯƠNG

Phúng Kinh công đức thù thắng hạnh,
 Vô Biên thắng phước giai hồi hương,
 Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,
 Tốc vãng vô lượng quang Phật sát,
 Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não,
 Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu,
 Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ,
 Thế thế thường hành Bồ tát đạo.
 Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung,
 Cứu phẩm Liên Hoa vi phụ mẫu,
 Hoa Khai Kiến Phật ngộ vô sanh,
 Bất thối Bồ tát vi bạn hữu.
 Nguyện dĩ thử công đức,
 Phổ cập ư nhứt thiết,
 Ngã đẳng dữ chúng sanh,
 Giai cộng thành Phật đạo.

TỰ QUY Y

Tự quy-y Phật, đương nguyện chúng sanh,
 thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm.

(1 chuông và 1 lạy)

**Tự quy-y Pháp, đương nguyện chúng sanh,
thâm nhập kinh tạng, trí tuệ như hải.**

(1 chuông và 1 lạy)

**Tự quy-y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
thống lý đại chúng, nhưt thiết vô ngại.**

(1 chuông và 1 lạy)

HỒI HƯƠNG CHÚNG SINH

**Chúng con, nguyện đem công đức này
Hương về khắp tất cả,
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**

